

Bản án số: 44/2019/HSST

Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trương Văn Cần.
2. Ông: Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn M, tên gọi khác: Không- sinh năm 1984 tại huyện T, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Lào; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lò Văn T, sinh năm 1950 và con bà Lò Thị S, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ: Lò Thị B- sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 58/2012/HSST ngày 25/8/2012 Lò Văn M bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt 06 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Hiện chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/7/2019, đến ngày 17/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng vi phạm nghĩa vụ cam đoan nên bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2019 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên đến nay. Có mặt.

2. Lò Văn K, tên gọi khác: Không, sinh năm 1982 tại huyện T, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Lào; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Đ và bà Lò Thị K (cả hai đều đã chết); Bị cáo có vợ: Lò Thị N- sinh năm 1987 và có 03 con lớn nhất sinh năm 2005, con

nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 11/7/2019 đến ngày 17/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Có mặt.

Người phiên dịch cho bị hại: Ông Hoàng Văn B, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Có mặt.

Người làm chứng. Anh Lò Văn L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Vắng mặt có lý do.

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Phan Văn Nhật- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 10/7/2019, Lò Văn M sinh năm 1984, trú tại bản N, xã M, huyện T và Lò Văn K sinh năm 1982, trú cùng bản đi uống rượu tại nhà người quen trong bản về, trên đường về M rủ K vào nhà anh Hoàng Văn T sinh năm 1976, trú cùng bản chơi, K đồng ý. Khi M và K đi được một đoạn thì K quay lại đi về nhà không đi nữa còn M tiếp tục đi vào nhà anh T chơi thì thấy gia đình anh T đã đi ngủ và nhìn thấy có 01 con trâu cái màu lông đen khoảng 02 tuổi đang buộc dưới gầm nhà sàn (kiểu nhà sàn của dân tộc Thái) nên nảy sinh ý định trộm cắp con trâu mang đi giết mổ lấy thịt ăn. M quan sát thấy không có người nên tiến lại cởi dây thừng đang buộc ở cột nhà, sau đó dắt con trâu đi về phía nhà M và buộc trâu vào gốc cây xoan cách nhà M khoảng 20m, do trời tối M một mình không tự dắt trâu đi được, M không tự mở trâu được nên buộc trâu lại để rủ K đi giết mổ trâu. Buộc trâu xong, M đến nhà K rủ K đi mở trộm con trâu lấy thịt ăn, K đồng ý rồi cùng nhau đi bộ về nhà M. Đến nhà M, M lấy 01 bao tải, loại vỏ bao đựng phân vi sinh bón chè, màu trắng - xanh nhãn hiệu Quế Lâm; 01 con dao có tổng dài 30cm, cán dao bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại nơi rộng nhất 6,5cm, nơi hẹp nhất 2,8cm; 01 đèn pin, loại đèn đeo đầu có vỏ nhựa màu đen bị mất dây đeo. Sau đó, M, K cùng nhau đi bộ ra vị trí mà M đã buộc con trâu trước đó, thấy con trâu, K nói với M “*Không làm đâu, mày thả nó đi đi*”, M nói với K “*Không phải sợ đâu, mày cứ đi theo tao*”. Nghe M nói vậy, K đồng ý dắt trộm con trâu đi giết mổ, M đưa cho K cầm dao, bao tải, đèn pin còn M đi cởi dây buộc con trâu ở gốc cây và dắt đi trước, K đi theo sau soi đèn pin và đuôi trâu. Khi M và K dắt trâu đi qua ruộng lúa đi vào gần lán bỏ hoang của nhà anh La Văn K sinh năm 1981, trú cùng bản. Tại đây M buộc trâu vào cột lán ruộng, K giữ miệng trâu cho M dùng đầu dây thừng buộc vào

miệng trâu để trâu không kêu. Buộc xong, K giữ dây, M dùng con dao mang theo cắt vào vùng cổ cho chảy hết tiết nhưng con trâu vẫn không chết, M dùng dao chém vào hai chân sau làm đứt gân, con trâu ngã khụy xuống, M tiếp tục nhặt lấy 01 hòn đá (*không rõ đặc điểm*) tại nền đất của lán ruộng đập hai phát vào đầu, làm con trâu chết hẳn. Thấy con trâu đã chết, M cắt dây buộc trâu ra và dùng dao cắt đứt đầu trâu, K soi đèn pin và giữ đầu trâu cho M mổ miệng trâu cắt lấy phần lưỡi. Sau khi cắt lưỡi của con trâu xong, M bảo K mang đầu trâu đi giấu để không ai biết trâu đó là trâu của ai. K mang đầu trâu đi vứt vào rãnh nước cách vị trí mổ trâu 150 mét, sau đó K quay lại cùng M lọc lấy thịt ở hai đùi sau, mổ bụng lấy quả tim, 01 ít nội tạng cho vào bao tải đã chuẩn bị từ trước, để lại toàn bộ xác trâu và đi về. Trên đường về, M nói với K “*Làm một bữa ăn đi*”, K đồng ý và rủ M đi vào lán ruộng của anh rể M là Lò Văn L sinh năm 1972, trú tại bản N, xã M, huyện T có lán ruộng tại bản N, xã M, huyện T để làm thịt ăn. Khi đến lán của anh L, K gõ cửa và gọi anh L dậy, anh L dậy mở cửa và hỏi số thịt trâu ở đâu mà có, thì K trả lời: “*Thịt trâu mổ trộm nhà anh T*”, anh L không đồng ý cho M và K vào lán và yêu cầu mang số thịt trâu đi nhưng M và K vẫn đi vào, do say rượu nên anh L đi vào giường ngủ tiếp. Vào trong lán M và K lấy quả tim trâu, một ít thịt và nội tạng ra nấu để ăn và uống rượu, nấu xong, K gọi anh L dậy ăn thịt trâu, anh L dậy ăn một, hai miếng còn K và M tiếp tục ăn. Sau khi ăn xong, K lấy 01 áo sơ mi kẻ sọc, M lấy 01 bao tải, loại bao xác rắn màu vàng cam, loại bao 50kg của nhà anh L rồi lồng bao tải màu xanh - trắng đựng số thịt trâu vừa giết thịt vào bên trong và dùng dây buộc lại mang đi cất giấu tại bụi cây cách lán nhà ông Lò Văn L sinh năm 1974, trú tại bản N, xã M, huyện T có lán ruộng tại bản N, xã M, huyện T khoảng 50 mét rồi đi bộ về nhà K ngủ. Ngày 11/7/2019, do nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên Lò Văn K ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày, Lò Văn M bị bắt theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và tại cơ quan điều tra M cũng thừa nhận hành vi phạm tội của mình lời khai của M phù hợp với lời khai của Lò Văn K. Trong quá trình điều tra, Lò Văn M bị áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” nhưng vi phạm nghĩa vụ cam đoan nên bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2019.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 12/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Uyên kết luận: 01 con trâu cái màu lông đen khoảng 02 tuổi có trị giá là 16.000.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo Lò Văn M, Lò Văn K đã thành khẩn khai báo. Ngoài ra, Lò Văn K phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và sau khi phạm tội đã ra đầu thú.

Vật chứng của vụ án gồm:

Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm: 01 mẫu thịt, da trâu được lấy từ xác trâu tại hiện trường giết mổ 01 con trâu cái, màu lông đen, khoảng 2 tuổi của gia đình anh Hoàng Văn T, sinh năm 1976, trú tại bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; 03 đoạn dây thừng, màu nâu đất, có dính chất dịch màu đỏ, có kích thước lần lượt là 186cm x 0,8cm, 109cm x 0,8cm; 93cm x 0,8cm, đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ trong quá trình truy tìm: 10,2kg thịt, nội tạng trâu; 02 bao tải (trong đó 01 bao tải, loại bao xác rắn, màu vàng cam, có 02 lỗ thủng phía trước mặt bao

tải, 01 bao tải, màu xanh - trắng, trên vỏ bao có in dòng chữ “Phân hữu cơ vi sinh Quế Lâm 01, khối lượng tịnh: V 25kg”) đều đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của Lò Văn M: 01 con dao mũi bằng, dài 30cm, cán dao được làm bằng gỗ, hình trụ, dài 10cm, lưỡi dao được làm bằng kim loại, dài 20cm, nơi rộng nhất 6,5cm, nơi hẹp nhất 2,8cm, 01 quần vải bò, ống ngắn, màu xanh, phía sau cặp quần có gắn mác màu tím, có dòng chữ BKN Jeans Wear Fashion màu vàng, 02 chiếc áo (trong đó: 01 áo vải dài tay, màu trắng kẻ sọc tím, size S, phía trong trên cổ áo có gắn mác HADOPHA, 01 áo khoác vải, màu đen, dài tay, phía trên vai, cổ áo có màu xanh-xám, phía trong trên cổ áo có gắn mác màu trắng FASHION), đều đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của Lò Văn K: 01 áo khoác vải màu đen, mặt trước áo có 04 túi, phía trước ống tay áo bên phải có vết rách hở lõi bông màu trắng, kích thước 5x10cm, phía trong trên cổ áo có gắn mác in chữ D&T Duong Lanh Fashion Việt Nam, 01 quần vải bò màu xanh-xám, phía trong trên cặp quần có gắn mác màu đỏ, in chữ Levi's® màu trắng, phía sau bên phải cặp quần có gắn mác màu vàng, quần size 28, trên đầu gối phía bên phải và ống quần phía bên trái trước mặt quần có dính nhiều bùn đất, 01 đèn pin, loại đèn pin đội đầu, màu tím than, bị gãy quai và mất dây đeo, phía cạnh của đèn pin có 01 nút bấm màu cam, bị rách thủng, đều đã qua sử dụng.

Ngày 12/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã thành lập hội đồng mở niêm phong để xác định khối lượng, đặc điểm của 01 bì niêm phong thu giữ trong quá trình truy tìm vật chứng. Kết quả: Số thịt trâu do Lò Văn M, Lò Văn K trộm cắp còn lại sau khi sử dụng là 10,2kg. Đồng thời trích 2,15 gam để phục vụ việc giám định, số còn lại đã tiến hành tiêu hủy. Theo lời khai của M và K số thịt, nội tạng trâu trên là mồi trộm trâu của anh Hoàng Văn T mà có

Về phần dân sự: Bị hại Hoàng Văn T đề nghị các bị cáo Lò Văn M, Lò Văn K phải liên đới bồi thường số tiền 16.000.000 đồng là số tiền bị thiệt hại về tài sản.

Tại bản cáo trạng số 42/CT- VKS- TU ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố các bị cáo Lò Văn M và Lò Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên các bị cáo Lò Văn M, Lò Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn K từ 12 đến 18 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng thu giữ trong quá trình truy tìm: 10,2kg thịt, nội tạng trâu, đã trích 2,15 gam để phụ vụ việc giám định, số còn lại đã tiến hành tiêu hủy theo quy định nên không đề cập giải quyết.

01 mẫu thịt, da trâu được lấy từ xác trâu tại hiện trường; 03 đoạn dây thừng, màu nâu đất, có dính chất dịch màu đỏ, có kích thước lần lượt là 186cm x 0,8cm, 109cm x 0,8cm; 93cm x 0,8cm; 02 bao tải (trong đó 01 bao tải, loại bao xác rắn, màu vàng cam, có 02 lỗ thủng phía trước mặt bao tải, 01 bao tải, màu xanh - trắng, trên vỏ bao có in dòng chữ “Phân hữu cơ vi sinh Quê Lâm 01, khối lượng tịnh: V 25kg”) đều đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của Lò Văn M: 01 con dao mũi bằng, dài 30cm, cán dao được làm bằng gỗ, hình trụ, dài 10cm, lưỡi dao được làm bằng kim loại, dài 20cm, nơi rộng nhất 6,5cm, nơi hẹp nhất 2,8cm, 01 quần vải bò, ống ngắn, màu xanh, phía sau cặp quần có gắn mác màu tím, có dòng chữ BKN Jeans Wear Fashion màu vàng, 02 chiếc áo (trong đó: 01 áo vải dài tay, màu trắng kẻ sọc tím, size S, phía trong trên cổ áo có gắn mác HADOPHA, 01 áo khoác vải, màu đen, dài tay, phía trên vai, cổ áo có màu xanh-xám, phía trong trên cổ áo có gắn mác màu trắng FASHION), đều đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của Lò Văn K: 01 áo khoác vải màu đen, mặt trước áo có 04 túi, phía trước ống tay áo bên phải có vết rách hở lõi bông màu trắng, kích thước 5x10cm, phía trong trên cổ áo có gắn mác in chữ D&T Duong Lanh Fashion Việt Nam, 01 quần vải bò màu xanh-xám, phía trong trên cặp quần có gắn mác màu đỏ, in chữ Levi's® màu trắng, phía sau bên phải cặp quần có gắn mác màu vàng, quần size 28, trên đầu gối phía bên phải và ống quần phía bên trái trước mặt quần có dính nhiều bùn đất, 01 đèn pin, loại đèn pin đội đầu, màu tím than, bị gãy quai và mất dây đeo, phía cạnh của đèn pin có 01 nút bấm màu cam, bị rách thủng. Tất cả số vật chứng đều đã qua sử dụng và không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không tranh luận gì. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại không tranh luận gì.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho các bị cáo không nhất trí với nội dung bản cáo trạng số 42/CT- VKS-TU ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo Lò Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự tuyên bị cáo Lò Văn K phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" và đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự tuyên bị cáo Lò Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản" xử phạt bị cáo Lò Văn M mức án thấp nhất của khung hình phạt. Miễn toàn bộ án phí HSST cho các bị cáo.

Sau khi nghe lời bào chữa của Luật sư các bị cáo không bổ sung gì vào lời bào chữa. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, luật sư, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 10/7/2019 tại bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lò Văn M và Lò Văn K đã cùng nhau trộm cắp 01 con trâu cái màu đen khoảng 02 tuổi có giá trị là 16.000.000đ của gia đình anh Hoàng Văn T để giết mổ lấy thịt, chia nhau mang về ăn. Các bị cáo Lò Văn M, Lò Văn K đều là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn M và Lò Văn K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm ảnh hưởng tới trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý lo sợ trong quần chúng nhân dân, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bởi vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, ít hiểu biết pháp luật nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lò Văn M theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Lò Văn K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an xã M đầu thú, nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị là hoàn toàn phù hợp.

Đối với bị cáo Lò Văn M đã có 01 tiền án, tại bản án số 58/2012/HSST ngày 25/8/2012 Lò Văn M bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm b, e

khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt 06 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Hiện chưa được xóa án tích lại phạm tội do lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (tái phạm). Bị cáo Lò Văn K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy bị cáo Lò Văn M là người chủ mưu, khởi xướng trong việc thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo Lò Văn K với vai trò là người giúp sức tích cực nên khi quyết định hình phạt cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo thì các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa bị hại đề nghị các bị cáo bồi thường số tiền 16.000.000đ, các bị cáo nhất trí nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại. Cụ thể bị cáo Lò Văn M bồi thường cho bị hại số tiền 8.000.000đ, bị cáo Lò Văn K bồi thường cho bị hại số tiền 8.000.000đ.

[7] Vật chứng của vụ án:

Đối với 10,19 kg thịt trâu thu giữ của Lò Văn M và Lò Văn K đã được tiêu hủy ngày 12/7/2019 theo đúng quy định nên không đề cập giải quyết.

Vật chứng còn lại: 01 bì niêm phong làm bằng bì thư công văn Công an huyện Tân Uyên, bên trong đựng 01 mẫu vật gồm da, thịt trâu thu giữ tại hiện trường; 01 bì niêm phong làm bằng bì công văn Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 01 mẫu vật gồm da, thịt trâu có trọng lượng 2,15 gam thu giữ để phục vụ quá trình giám định; 01 hộp bìa cát tông bên trong đựng 03 đoạn dây thừng, màu nâu đất, có dính chất dịch màu đỏ, có kích thước lần lượt là 186cm x 08cm, 109cm x 08cm, 93cm x 08cm; 01 hộp bìa cát tông bên trong đựng 02 bao tải (01 bao tải loại bao xác rắn, màu vàng cam, có 02 lỗ thủng phía trước mặt bao tải, 01 bao tải màu xanh- trắng, trên vỏ bao có in dòng chữ "phân hữu cơ vi sinh Quế Lâm đều đã qua sử dụng"); 01 con dao, mũi bằng, dài 30cm, cán dao được làm bằng gỗ, hình trụ, dài 10cm, lưỡi dao được làm bằng kim loại, dài 20cm, nơi rộng nhất 6,5cm, nơi hẹp nhất 2,8cm; 01 quần vải bò, ống ngắn, màu xanh, phía sau cạp quần có gắn móc màu tím, có chữ BKN Jeans Wear Fashion màu vàng; 01 áo vải dài tay, màu trắng kẻ sọc tím, size S, phía trong trên cổ áo có gắn móc HADOPHA; 01 áo khoác vải, màu đen, dài tay, phía trên vai, cổ áo có màu xanh-xám, phía trong trên cổ áo có gắn móc màu trắng FASHION; 01 áo khoác vải màu đen, mặt trước áo có 04 túi, phía trước ống tay áo bên phải có vết rách hở lõi bông màu trắng, kích thước 5x10cm, phía trong trên cổ áo có gắn móc in chữ D&T Duong Lanh Fashion Việt Nam; 01 quần vải bò màu xanh-xám, phía trong trên cạp quần có gắn móc màu đỏ, in chữ Levi's® màu trắng, phía sau bên phải cạp quần có gắn móc màu vàng, quần size 28, trên đầu gối phía bên phải và ống quần phía bên trái trước mặt quần có dính nhiều bùn đất; 01 đèn pin, loại đèn pin đội đầu, màu tím than, bị gãy quai và mất dây đeo, phía cạnh của đèn pin có 01 nút bấm màu cam, bị rách thủng. Tất cả đều đã qua sử dụng và được niêm

phong theo quy định, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Lò Văn L đã cho Lò Văn M, Lò Văn K mượn lán để nấu ăn và có ăn một hai miếng thịt và biết nguồn gốc số thịt trâu trên là do trộm cắp mà có nhưng đã yêu cầu M, K mang thịt ra khỏi nhà. Quá trình điều tra xác định hành vi của Lò Văn L không đủ yếu tố cấu thành các tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", "Che giấu tội phạm" và "Không tố giác tội phạm" quy định tại các Điều 323, 389, 390 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Các bị cáo thuộc hộ nghèo của xã M, huyện T nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự có giá ngạch cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lò Văn M 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ 06 (*sáu*) ngày, từ ngày 11/7/2019 đến ngày 17/7/2019. Thời hạn tù còn lại 23 (*hai mươi ba*) tháng 24 (*hai mươi bốn*) ngày tính từ ngày 09/9/2019.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lò Văn K 12 (*mười hai*) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 06 (*sáu*) ngày, từ ngày 11/7/2019 đến ngày 17/7/2019. Thời hạn tù còn lại 11 (*mười một*) tháng 24 (*hai mươi bốn*) ngày tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584; 585; 586; 587; 589 Bộ luật dân sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại, cụ thể: Bị cáo Lò Văn M tự nguyện bồi thường số tiền 8.000.000đ cho bị hại anh Hoàng Văn T. Lò Văn K tự nguyện bồi thường số tiền 8.000.000đ cho bị hại anh Hoàng Văn T.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong làm bằng bì thư công văn Công an huyện Tân Uyên, bên trong đựng 01 mẫu vật gồm da, thịt trâu thu giữ tại hiện trường; 01 bì niêm phong làm bằng bì công văn Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 01 mẫu vật gồm da, thịt trâu có trọng lượng 2,15 gam thu giữ để phục vụ quá trình giám định; 01 hộp bìa cát tông bên trong đựng 03 đoạn dây thừng, màu nâu đất, có dính chất dịch màu đỏ, có kích thước lần lượt là 186cm x 08cm, 109cm x 08cm, 93cm x 08cm, đã qua sử dụng; 01 hộp bìa cát tông bên trong đựng 02 bao tải (01 bao tải loại bao xác rắn, màu vàng cam, có 02 lỗ thủng phía trước mặt bao tải, 01 bao tải màu xanh- trắng, trên vỏ bao có in dòng chữ "phân hữu cơ vi sinh Quế Lâm đều đã qua sử dụng"); 01 con dao, mũi bằng, dài 30cm, cán dao được làm bằng gỗ, hình trụ, dài 10cm, lưỡi dao được làm bằng kim loại, dài 20cm, nơi rộng nhất 6,5cm, nơi hẹp nhất 2,8cm; 01 quần vải bò, ống ngắn, màu xanh, phía sau cạp quần có gắn móc màu tím, có chữ BKN Jeans Wear Fashion màu vàng; 01 áo vải dài tay, màu trắng kẻ sọc tím, size S, phía trong trên cổ áo có gắn móc HADOPHA; 01 áo khoác vải, màu đen, dài tay, phía trên vai, cổ áo có màu xanh-xám, phía trong trên cổ áo có gắn móc màu trắng FASHION; 01 áo khoác vải màu đen, mặt trước áo có 04 túi, phía trước ống tay áo bên phải có vết rách hở lõi bông màu trắng, kích thước 5x10cm, phía trong trên cổ áo có gắn móc in chữ D&T Duong Lanh Fashion Việt Nam; 01 quần vải bò màu xanh-xám, phía trong trên cạp quần có gắn móc màu đỏ, in chữ Levi's® màu trắng, phía sau bên phải cạp quần có gắn móc màu vàng, quần size 28, trên đầu gối phía bên phải và ống quần phía bên trái trước mặt quần có dính nhiều bùn đất; 01 đèn pin, loại đèn pin đội đầu, màu tím than, bị gãy quai và mất dây đeo, phía cạnh của đèn pin có 01 nút bấm màu cam, bị rách thủng. Tất cả đều đã qua sử dụng và đã được niêm phong theo quy định.

(Vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Uyên ngày 09/10/2019).

- Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự có giá ngạch cho các bị cáo.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày 27/11/2019 lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Tân Uyên (01);
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Công an huyện + THAHS (06);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo; Người bào chữa (03);
- Bị hại (01);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình